

Bài 185: Một nông trại có tổng số gà và heo là 600 con, sau khi bán đi 33 con gà và 7 con heo, thì số heo còn lại bằng $\frac{2}{5}$ số gà. Hỏi trước khi bán nông trại có bao nhiêu con gà? Bao nhiêu con heo?

Bài 186: Lúc đầu nhà máy có số công nhân nữ bằng $\frac{2}{3}$ số công nhân nam, sau đó 8 công nhân nam nghỉ việc và nhà máy nhận thêm 15 công nhân nữ, nên tổng số công nhân của nhà máy là 167 người. Hỏi lúc sau nhà máy có bao nhiêu công nhân nam? Bao nhiêu công nhân nữ?

Bài 187: Một cửa hàng trong hai ngày bán được 138 lít dầu, nếu ngày thứ nhất bán nhiều hơn thực tế 12 lít, ngày thứ hai bán ít hơn thực tế 25 lít thì ngày thứ hai bán bằng $\frac{1}{4}$ ngày thứ nhất. Hỏi thực sự mỗi ngày cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu?

Bài 188: Khối lớp 4 có 3 lớp, số học sinh của lớp 4A gấp 3 lần số học sinh giỏi của lớp 4B, số học sinh giỏi lớp 4B gấp hai lần số học sinh giỏi lớp 4C, biết số học sinh giỏi của khối 4 là 27 em. Hỏi mỗi lớp có bao nhiêu học sinh giỏi?

Bài 189: Một nhà máy có ba tổ công nhân, tổ một có số người gấp đôi tổ hai, tổ ba có số người gấp 3 tổ một, tổng số người của tổ hai và tổ ba là 84 người. Hỏi mỗi tổ có bao nhiêu công nhân?

Bài 190: Hùng có tất cả 48 viên bi gồm 3 màu xanh, đỏ, vàng. Số bi xanh bằng tổng số bi đỏ và bi vàng, số bi xanh cộng với số đỏ gấp 5 lần số bi vàng. Hỏi mỗi màu có bao nhiêu viên bi?

Bài 191: Anh Dũng chia 64 viên bi cho Hùng và Mạnh cứ mỗi lần cho Hùng 3 viên bi thì cho Mạnh 5 viên bi. Hỏi anh Dũng cho Hùng bao nhiêu viên bi? Cho Mạnh bao nhiêu viên bi?

Bài 192: Ba tổ lớp 4A thu nhặt được 49 kg giấy vụn, số giấy vụn của tổ một bằng 4 lần số giấy của tổ hai, số giấy của tổ ba bằng $\frac{1}{2}$ số giấy tổ một. Hỏi mỗi tổ thu nhặt được bao nhiêu kg giấy vụn?

Bài 193: Ba thùng dầu đựng 84 lít. Số dầu ở thùng thứ nhất bằng $\frac{3}{5}$ số dầu ở thùng thứ hai, số dầu ở thùng thứ ba bằng $\frac{3}{4}$ số dầu ở thùng thứ nhất và thùng thứ hai. Hỏi mỗi thùng dầu chứa bao nhiêu lít?

Bài 194: Minh đổ Hạnh: “ Thời gian từ đầu ngày đến bây giờ bằng $\frac{3}{5}$ thời gian từ bây giờ đến hết ngày. Đố bạn bây giờ là mấy giờ?”. Em hãy giúp Hạnh giải đáp câu đố của Minh.

Bài 195: Tổng số tuổi của hai ông cháu là 78 tuổi, biết tuổi ông bao nhiêu năm thì tuổi cháu bấy nhiêu tháng. Hỏi ông bao nhiêu tuổi? Cháu bao nhiêu tuổi?

Bài 196: Tổng số tuổi của hai mẹ con là 40 tuổi, biết tuổi con bao nhiêu ngày thì tuổi cháu bấy nhiêu tuần. Hỏi mẹ bao nhiêu tuổi? Con bao nhiêu tuổi?

Bài 197: Hiện nay tuổi bố gấp 4 lần tuổi con, bốn năm nữa số tuổi hai bố con là 53 tuổi. Hỏi hiện nay bố bao nhiêu tuổi? Con bao nhiêu tuổi?

Bài 198: Hiện nay tuổi của Huyền và mẹ cộng lại là 50 tuổi. Bốn năm trước tuổi mẹ gấp 6 lần tuổi Huyền. Hỏi hiện nay tuổi mẹ gấp mấy lần tuổi Huyền?

Bài 199: Hiện nay tuổi ông và tuổi Định cộng lại là 62 tuổi, năm năm nữa tuổi ông gấp 5 lần tuổi Định. Hỏi hiện nay ông bao nhiêu tuổi? Định bao nhiêu tuổi?

Bài 200: Tuổi bà gấp đôi tuổi mẹ, tuổi Lan bằng $\frac{1}{6}$ tuổi mẹ. biết tổng số tuổi của mẹ và Lan là 42 tuổi. Hỏi mỗi người bao nhiêu tuổi?

Bài 201: Tuổi Lan bằng $\frac{1}{2}$ tuổi Huệ, tuổi Huệ bằng $\frac{1}{4}$ tuổi bố, tổng số tuổi của bố và Lan là 36 tuổi. Hỏi mỗi người bao nhiêu tuổi?

Bài 202: Tìm hai số có trung bình cộng bằng 92 và thương của hai số đó bằng 3.

Bài 203: Hai số có tổng bằng 352, biết nếu thêm một chữ số 0 và bên phải số bé thì được số lớn. Tìm hai số đó.

Bài 204: Hai số có tổng bằng 257, biết rằng nếu xóa chữ số 4 ở hàng đơn vị của số lớn thì được số bé.

Bài 205: Cho một số, biết rằng nếu viết thêm một chữ số vào bên phải số đó thì tổng số của số đã cho và số mới bằng 685. Tìm số đã cho và chữ số viết thêm.

Bài 206: Tìm hai số là 900, lấy số lớn chia cho số bé được 3 dư 4. Tìm hai số đó.

Bài 207: Cho ba số có tổng bằng 1458, số thứ nhất bằng $\frac{1}{3}$ số thứ hai, số thứ ba bằng trung bình cộng của ba số. Tìm ba số đó.

Bài 208: Hai số có tổng bằng 130, nếu giữ nguyên số bé và tăng số lớn lên 2 lần thì thương của số mới và số bé bằng 8. Tìm hai số đó.

Bài 209: Tìm hai số có tổng bằng 546, biết rằng nếu giữ nguyên số lớn và tăng số bé lên ba lần thì số lớn gấp đôi số mới.

Bài 210: Ta có số thứ nhất chia cho số thứ hai được 4, số thứ hai chia cho số thứ ba được 2, tổng của số thứ nhất và số thứ ba bằng 657. Tìm ba số đó.

VI- TOÁN TÌM HAI SỐ KHI BIẾT HIỆU VÀ TỈ SỐ CỦA CHÚNG

Bài 211: Tìm hai số có hiệu bằng 68, biết số lớn gấp 3 lần số bé.

Bài 212: Tìm hai số có hiệu bằng 90, biết số lớn bằng $\frac{7}{2}$ số bé.

Bài 213: Tìm hai số có hiệu bằng 84 biết $\frac{1}{3}$ số bé bằng $\frac{1}{5}$ số lớn.

Bài 214: Nhung có nhiều hơn Dũng 12 quyển truyện tranh. Nếu Dũng có thêm 3 quyển truyện tranh thì số truyện tranh của Dũng bằng $\frac{2}{5}$ số truyện tranh của Nhung. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu quyển truyện tranh?

Bài 215: Một nhà máy ngày thứ nhất sản xuất kém ngày thứ hai 225 sản phẩm, nếu ngày thứ hai sản xuất thêm 27 sản phẩm thì ngày thứ nhất sản xuất bằng $\frac{4}{7}$ ngày thứ hai. Hỏi số sản phẩm sản xuất mỗi ngày?

Bài 216: Dũng có nhiều hơn Hùng 36 viên bi, nếu Dũng có thêm 8 viên bi và Hùng có thêm 5 viên bi thì số bi của Dũng bằng $\frac{5}{2}$ số bi của Hùng. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?

Bài 217: Trong một cửa hàng văn phòng phẩm có số bút chì xanh nhiều gấp 3 lần bút chì đỏ. Sau khi cửa hàng bán đi 12 bút chì xanh và 7 bút chì đỏ thì bút chì xanh còn hơn bút chì đỏ 51 cây. Hỏi trước khi bán cửa hàng có bao nhiêu bút chì xanh? Bao nhiêu bút chì đỏ?

Bài 218: An có nhiều hơn Bình 24 viên kẹo. Nếu An cho Bình 6 viên kẹo thì số kẹo của Bình bằng $\frac{1}{2}$ số kẹo của An. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên kẹo?

Bài 219: Một tổ hợp may gồm hai tổ, tổ một có số công nhân gấp 3 lần tổ hai. Nếu chuyển 20 công nhân từ tổ một sang tổ hai thì tổ hai nhiều hơn tổ một 4 người. Hỏi mỗi tổ có bao nhiêu công nhân?

Bài 220: Hùng có số bi gấp 4 lần số bi của Dũng. Nếu Hùng cho Dũng 12 viên bi thì hai bạn có số bi bằng nhau. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?

Bài 221: Mạnh có số bi gấp 4 lần số bi của Cường, nếu Cường cho Mạnh 6 bi thì số bi của Cường bằng $\frac{1}{7}$ số bi của Mạnh. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?

Bài 222: Có hai thùng dầu, nếu chuyển 2 lít dầu từ thùng thứ nhất sang thùng thứ hai thì số dầu ở hai thùng bằng nhau, nếu chuyển 2 lít dầu từ thùng thứ hai sang thùng thứ nhất thì số dầu ở thùng thứ hai bằng $\frac{1}{3}$ số dầu ở thùng thứ nhất. Hỏi mỗi thùng có bao nhiêu lít dầu?

Bài 223: Trong đợt lao động, lớp 4A trồng được số cây bằng $\frac{3}{4}$ số cây của lớp 4B, lớp 4B trồng được số cây gấp đôi số cây của lớp 4C, lớp 4A trồng được nhiều hơn lớp 4C là 14 cây. Hỏi mỗi lớp trồng được bao nhiêu cây?

Bài 224: Có ba thùng dầu, $\frac{1}{3}$ số dầu của thùng thứ nhất bằng $\frac{1}{5}$ số dầu ở thùng thứ hai và bằng $\frac{1}{7}$ số dầu ở thùng thứ ba, thùng thứ hai có ít hơn thùng thứ ba 6 lít dầu. Hỏi mỗi thùng có bao nhiêu lít dầu?

Bài 225: Ở một trung tâm ngoại ngữ, số người học tiếng Nhật bằng $\frac{1}{2}$ số người học tiếng Hoa, số người học tiếng Hoa bằng $\frac{1}{3}$ số người học tiếng Anh. Hỏi mỗi ngoại ngữ

có bao nhiêu người học, biết số người học tiếng Anh nhiều hơn số người học tiếng Nhật là 100 người.

Bài 226: Ba người đi bằng ba loại xe khác nhau từ A đến B. Thời gian người thứ nhất đi bằng $\frac{1}{2}$ thời gian người thứ hai và bằng $\frac{1}{3}$ thời gian người thứ ba đi, người thứ ba đi nhiều hơn người thứ nhất 80 phút. Hỏi quãng đường từ A đến B dài bao nhiêu km, biết người thứ hai đi được 24 km trong 40 phút?

Bài 227: Tìm hai số biết rằng số thứ nhất bằng $\frac{2}{5}$ số thứ hai và nếu giảm số thứ nhất 12 đơn vị thì số thứ hai hơn số thứ nhất 42 đơn vị.

Bài 228: Số thứ nhất bằng $\frac{3}{5}$ số thứ hai và nếu giảm số thứ hai 18 đơn vị thì số thứ nhất kém số thứ hai 54 đơn vị. Tìm hai số đó.

Bài 229: Tìm số có hai chữ số, biết rằng nếu thêm một chữ số 1 vào bên trái ta được số mới gấp 5 lần số ban đầu.

Bài 230: Tìm hai số có hiệu bằng 783, biết rằng nếu viết thêm một chữ số 0 vào bên phải số bé hơn ta được số lớn.

Bài 231: Tìm số có ba chữ số, biết rằng nếu xóa chữ số 3 ở hàng trăm của số đó thì ta được số mới bằng $\frac{1}{6}$ số ban đầu.

Bài 232: Tìm hai số có hiệu bằng 312, biết rằng nếu xóa chữ số 6 ở hàng đơn vị của số lớn ta được số bé.

Bài 233: Tìm hai số có hiệu bằng 252, biết tổng của hai số gấp 4 lần số bé.

Bài 234: Tìm hai số chẵn, biết số lớn gấp 3 lần số bé và giữa chúng có 7 số chẵn.

Bài 235: Tìm hai số có hiệu bằng 90, biết $\frac{1}{3}$ số thứ nhất gấp hai lần số thứ hai.

Bài 236: Tìm hai số có hiệu bằng 45, biết rằng nếu thêm vào số lớn 15 đơn vị và giảm số bé 8 đơn vị thì được hai số mới có thương bằng 5.

Bài 237: Tìm hai số có hiệu bằng 102, biết rằng nếu tăng số lớn 12 đơn vị và giảm số bé 15 đơn vị thì số lớn sẽ gấp 8 lần phân nửa của số bé.

Bài 238: Hiện nay ba 32 tuổi, con 5 tuổi. Hỏi:

a) Máy năm nữa tuổi Ba gấp 4 lần tuổi con?

b) Trước hiện nay mấy năm tuổi ba gấp 10 lần tuổi con?

Bài 239: Tuổi Lan 3 năm nữa sẽ gấp 3 lần tuổi Lan trước đây 3 năm, mẹ hơn Lan 24 tuổi. Hỏi hiện nay tuổi mẹ gấp mấy lần tuổi Lan?

Bài 240: Hiện nay tuổi bố và tuổi con cộng lại là 50 tuổi, tuổi bố gấp 4 lần tuổi con. Hỏi có bao nhiêu năm nữa tuổi bố gấp 3 lần tuổi con?

Bài 241: Hiện nay tuổi mẹ cộng với tuổi con bằng 64 tuổi, tuổi con bằng $\frac{1}{3}$ tuổi mẹ. Hỏi trước đây mấy năm tuổi mẹ gấp 9 lần tuổi con?

Bài 242: Hiện nay tuổi mẹ gấp 4 lần tuổi con. Trước đây 4 năm mẹ hơn con 27 tuổi. Hỏi trước đây 4 năm tổng số tuổi của mẹ và con là bao nhiêu?

VI- TOÁN VỀ ĐẠI LƯỢNG TỈ LỆ THUẬN, TỈ LỆ NGHỊCH

Bài 243: Cứ 15 phút một máy dệt dệt được 480 mét vải. Hỏi trong 25 phút máy dệt đó dệt được bao nhiêu mét vải?

Bài 244: Chở 30 tấn sắt cần 8 xe tải cùng loại. Hỏi cần bao nhiêu xe tải cùng loại để chở 90 tấn sắt.

Bài 245: Có hai đội công nhân sửa đường. Đội một có 18 người sửa được 144 mét đường. Đội hai có 15 người thì sửa được bao nhiêu mét đường? Biết năng suất của mỗi người như nhau.

Bài 246: Cứ 24 cái khăn mặt thì dệt hết 1060 gam sợi. Hỏi dùng 5300 gam sợi thì dệt được bao nhiêu cái khăn mặt?

Bài 247: Một người thợ làm trong 3 ngày, mỗi ngày 8 giờ thì làm được 192 sản phẩm. Hỏi người thợ đó làm trong 5 ngày, mỗi ngày làm 7 giờ thì làm được bao nhiêu sản phẩm? (năng suất mỗi giờ như nhau).

Bài 248: Một đội 5 công nhân trong 6 ngày đào được 144 khối đất. Hỏi một đội công nhân khác gồm 15 người thì trong 3 ngày đào được bao nhiêu mét khối đất? (năng suất của mỗi công nhân như nhau).

Bài 249: 16 người thợ mộc đóng được 30 cái ghế trong 2 giờ. Hỏi nếu có 8 người thợ mộc thì đóng được bao nhiêu cái ghế trong 8 giờ ?

Bài 250: Tốp thợ thứ nhất có 8 người, mỗi ngày ăn 3 bữa thì sau 5 ngày ăn hết 48.000 g gạo. Tốp thợ thứ hai có nhiều hơn tốp thợ thứ nhất 2 người và mỗi ngày chỉ ăn 2 bữa thì trong 10 ngày ăn hết bao nhiêu kg gạo? (Mức ăn mỗi bữa như nhau).

Bài 251: Dựa vào sơ đồ tóm tắt dưới đây hãy đặt một đề toán về đại lượng tỉ lệ thuận rồi giải bằng 2 cách:

7 ngày: 924 sản phẩm

? ngày: 2772 sản phẩm.

Bài 252: Trong 2 ngày 3 công nhân đã sản xuất vượt mức kế hoạch từ 60 sản phẩm lên 78 sản phẩm. Hỏi 7 công nhân trong 5 ngày thì sản xuất vượt mức được bao nhiêu sản phẩm?

Bài 253: Lớp 4A tham gia trồng cây gây rừng, cứ 12 học sinh thì trồng được 60 cây. Nếu mỗi học sinh của lớp 4A trồng thêm được 2 cây thì cả lớp trồng được tất cả 238 cây. Hỏi lớp 4A trồng được bao nhiêu cây?